

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C T
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:05/2020/QĐST-HNGĐ

C T, ngày 23 tháng 9 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 05/2019/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2020, giữa:

+ **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị V - Sinh năm 1983.

Địa chỉ: Khu , thị trấn C T, huyện C T, tỉnh Quảng Ninh.

(*Chỗ ở hiện nay: Thôn Tr X, xã Đ T, huyện C T, tỉnh Quảng Ninh*).

+ **Bị đơn:** Anh Đoàn Trọng T - Sinh năm 1984

Địa chỉ: Khu 3, thị trấn C T, huyện C T, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị V và anh Đoàn Trọng T

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ **Về con chung:** Chị Nguyễn Thị V và anh Đoàn Trọng T có 02 con chung, con lớn tên là Đoàn Đức Th sinh ngày 19/01/2009, con nhỏ tên là Đoàn Ngọc H sinh ngày 20/6/2012. Sau khi ly hôn chị Nguyễn Thị V trực tiếp nuôi con chung Đoàn Ngọc H, anh Đoàn Trọng T trực tiếp nuôi con chung Đoàn Đức Th , cho đến khi các con chung thành niên (*đủ 18 tuổi*).

Chị Nguyễn Thị V và anh Đoàn Trọng T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở chị V, anh T thực hiện quyền này.

+ ***Về cấp dưỡng nuôi con chung:*** Chị Nguyễn Thị V và anh Đoàn Trọng T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

+ ***Về tài sản, vay nợ chung:*** Chị Nguyễn Thị V và anh Đoàn Trọng T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ ***Về án phí:*** Chị Nguyễn Thị V tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng chị V đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002307 ngày 29/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C T, tỉnh Quảng Ninh. Trả lại chị Nguyễn Thị V 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND.H. C T;
- THADS. H. C T.
- UBND TT C T.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đoàn Hồng Thắng